

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh thực hiện cơ chế “Luồng xanh” và thủ tục hành chính cấp xã thí điểm thực hiện theo cơ chế “Luồng xanh” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026-2030;

Tiếp theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh thực hiện theo cơ chế “Luồng xanh” và Danh mục thủ tục hành chính cấp xã thí điểm thực hiện theo cơ chế “Luồng xanh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh thực hiện theo cơ chế “Luồng xanh” và thủ tục hành chính cấp xã thí điểm thực hiện theo cơ chế “Luồng xanh” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Quy trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quy trình:

- Quy trình số 01 phần I ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

sung lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

- Tiểu mục số 1 thuộc Quy trình số 01 phần II ban hành kèm theo Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

- Tiểu mục số 1 thuộc Quy trình số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Phú

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ “LUỒNG XANH” VÀ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THÍ ĐIỂM THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ “LUỒNG XANH”
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Quy trình số 01: Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ.

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ, chuyển về Sở Xây dựng. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh /Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải & ATGT.	01 giờ làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng. - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết thông báo cho tổ chức, cá nhân trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải & ATGT.	08 giờ làm việc	Dự thảo Giấy phép Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Văn bản trả lại hồ sơ cho công dân, doanh nghiệp.

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	rõ lý do.			
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải & ATGT.	01 giờ làm việc	Dự thảo Giấy phép/ dự thảo văn bản thông báo/ Dự thảo văn bản trả lời.
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Nếu đồng ý: ký duyệt văn bản. - Nếu không đồng ý: chuyển lại lãnh đạo phòng chuyên môn.	Lãnh đạo sở	01 giờ làm việc	Giấy phép/văn bản thông báo/văn bản trả lời.
Bước 6	Phát hành Giấy phép và chuyển kết quả cho công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi tiếp nhận hồ sơ.	Văn thư Sở Xây dựng.	01 giờ làm việc	Giấy phép, Công văn thông báo/văn bản trả lời.
Bước 7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính	Giấy phép, Công văn thông báo/văn bản trả lời.
Tổng thời hạn giải quyết: 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.				

2. Quy trình số 02: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền (Sở Xây dựng/Sở Nông nghiệp và Môi trường/Sở Công Thương). - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Giờ hành chính	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo sở, Lãnh đạo phòng chuyên môn.	01 ngày làm việc	Hồ sơ TTHC
Bước 3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết cần giải trình và bổ sung thêm, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trả lại hồ sơ thẩm định nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng.	Công chức được giao xử lý hồ sơ.	- Đối với dự án nhóm A: 08 ngày làm việc. - Đối với dự án nhóm B: 05 ngày làm việc. - Đối với dự án nhóm C: 02 ngày làm việc.	Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ đến người đề nghị thẩm định. Văn bản từ chối tiếp nhận thẩm định. - Tham mưu văn bản xin ý kiến các Sở, ngành, đơn vị có liên quan (nếu có). - Dự thảo thông báo kết quả thẩm định.

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày làm việc	Dự thảo thông báo kết quả thẩm định.
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Nếu đồng ý: Ký duyệt văn bản. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại lãnh đạo phòng chuyên môn xử lý.	Lãnh đạo sở	0,5 ngày làm việc	Thông báo kết quả thẩm định
Bước 6	Chuyển kết quả cho Công chức Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Công chức được giao xử lý hồ sơ.	0,5 ngày làm việc	Thông báo kết quả thẩm định
Bước 7	Trả kết quả và Thu phí/lệ phí.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính	Thông báo kết quả thẩm định
Tổng thời hạn giải quyết: Không quá 10,5 ngày làm việc đối với dự án nhóm A, Không quá 7,5 ngày làm việc đối với dự án nhóm B; không quá 4,5 ngày làm việc đối với dự án nhóm C (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không bao gồm ngày nghỉ lễ, tết khi trong thời gian thực hiện thủ tục hành chính có số ngày nghỉ lễ, tết lớn hơn 03 ngày).				

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Quy trình: Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính	- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo UBND cấp xã, lãnh đạo phòng chuyên môn.	0,5 ngày	Hồ sơ TTHC

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 3	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa. - Trường hợp hồ sơ còn thiếu, tài liệu không đúng quy định hoặc không đúng thực tế, thông báo bằng văn bản để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận bổ sung hồ sơ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo, thông báo bằng văn để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.	Công chức được giao xử lý hồ sơ.	- 07 ngày đối với công trình. - 04 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.	Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ
	- Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ bổ sung, thông báo về lý do không cấp giấy phép xây dựng.			Văn bản từ chối cấp phép xây dựng.
	- Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu, gửi văn bản lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng phê duyệt.			- Tham mưu văn bản xin ý kiến các Sở, ngành, đơn vị có liên quan (nếu có), thời gian tham gia ý kiến không quá 12 ngày. - Dự thảo Giấy phép xây dựng.
Bước 4	Xem xét, trình Lãnh đạo cơ quan phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn.	01 ngày	Dự thảo Giấy phép xây dựng.
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Nếu đồng ý: Ký duyệt văn bản - Nếu không đồng ý: Chuyển lại lãnh đạo phòng chuyên môn xử lý.	Lãnh đạo UBND cấp xã.	01 ngày	Giấy phép xây dựng.
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn thư	0,5 ngày	Giấy phép xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế trình xin cấp giấy phép

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	nơi tiếp nhận hồ sơ.			xây dựng.
Bước 7	Trả kết quả và Thu phí/lệ phí	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Giờ hành chính	Giấy phép xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế trình xin cấp giấy phép xây dựng có đóng dấu của UBND cấp xã.
Tổng thời hạn giải quyết: 10 ngày đối với công trình (hoặc 07 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				